

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **99/2019/HS-ST**

Ngày: 01/10/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Nữa.

Ông Trần Đức Nhì.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

**Trần Tùng H** (tên thường gọi là UC); Sinh ngày: 09/4/1980; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 93/107/16 đường BV, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T (chết) và bà: Huỳnh Mai P (chết); Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 31/5/2019.

Tiền sự:

- Ngày 12/11/2018, bị Công an Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 0012703/QĐ-XPVPHC và số: 0012704/QĐ-XPVPHC).

- Ngày 30/01/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 132/QĐ-UBND). Chấp hành xong ngày 30/4/2019 (Quyết định số: 415/GCN-UBND).

Nhân thân:

- Ngày 23/3/1999, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội «Sử dụng trái phép chất ma túy» (Bản án số: 65/HSST).

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/1999 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 1051/GCN của Trại giam Cái Tàu).

- Ngày 11/7/2000, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» (Bản án số: 1824/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2007 và hình phạt bổ sung ngày 22/7/2008 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 663/GCN của Trại giam Thủ Đức và Công văn trả lời xác minh số: 1669/CCTHADS ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 13/7/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa người vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 1462/QĐ-UBND).

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Võ Thành N; Sinh năm: 1971; Thường trú: Ấp TP, xã VT, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: 174/A5 đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Văn T (Tới); Sinh năm: 1977; Trú tại: B8/142A ấp 2, xã TN, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 05 phút ngày 31/5/2019, Trần Tùng H chạy xe đạp lòng vòng trong khu vực Quận 6 tìm tài sản chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Khi chạy ngang công trình đang xây dựng tại số 174/A5 đường THĐ, Phường N, Quận F, H phát hiện ông Võ Thành N đang nằm ngủ trên võng tại tầng trệt, nên lên vào bên trong và đi lên tầng 1 lấy trộm 01 máy cắt cầm tay, 01 máy cưa cầm tay, 01 máy đo Laser, 01 máy đục bê tông giấu vào trong bao tải. Sau đó, H xuống tầng trệt lấy tiếp chiếc điện thoại di động hiệu Vell-come (đang để cạnh ông N) rồi đem tất cả tài sản vừa chiếm đoạt được ra chất lên xe đạp tẩu thoát. Nhưng khi chạy đến hẻm 751 đường HB, Phường F, Quận F thì H bị Công an Phường 6, Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện bắt giữ giao Công an Phường 14, Quận 6 giải quyết.

Tại Công an Phường 14, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Trần Tùng H đều khai nhận thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Văn bản số: 925/TCKH ngày 31 tháng 5 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau:

+ 01 điện thoại di động hiệu Vell-come B110E (mua máy cũ), có giá là: 200.000 đồng.

+ 01 máy cắt cầm tay hiệu Bosch GWS 060 (mua mới khoảng 06 tháng), có giá là: 300.000 đồng.

+ 01 máy cưa cầm tay hiệu Bosch GKS 190 (mua khoảng 01 năm), có giá là: 1.500.000 đồng.

+ 01 máy đo Laser hiệu Hitachi SKU: MCLHX và chân máy (mua mới khoảng 07 tháng), có giá là: 1.000.000 đồng.

+ 01 máy đục bê tông hiệu Jingpin, do không cung cấp đầy đủ thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá nên Hội đồng định giá không tìm thấy thông tin giá trị tài sản.

Tại Cáo trạng số: 114/CT-VKS-Q6 ngày 04 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tùng H về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tùng H khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi đột nhập vào công trình đang xây dựng tại nhà số 174/A5 đường THĐ, Phường N, Quận F lấy trộm 01 máy cắt cầm tay, 01 máy cưa cầm tay, 01 máy đo Laser, 01 máy đục bê tông và 01 chiếc điện thoại di động vào rạng sáng ngày 31/5/2019 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Tùng H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Tùng H từ 01 năm đến 02 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Các ông Võ Thành N, Lê Văn T không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp màu hồng (không rõ nhãn hiệu).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Tùng H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Tùng H tại phiên tòa với Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của các ông Võ Thành N, Lê Văn T và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Tùng H với ý định phạm tội có từ trước, đã lén lút đột nhập vào công trình đang xây dựng tại nhà số 174/A5 đường THĐ, Phường N, Quận F lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vellcome B110E trị giá 200.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay hiệu Bosch GWS 060 trị giá 300.000 đồng; 01 máy cưa cầm tay hiệu Bosch GKS 190 trị giá 1.500.000 đồng; 01 máy đo Laser hiệu Hitachi SKU: MCLHX và chân máy trị giá 1.000.000 đồng (tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 3.000.000 đồng, riêng 01 máy đục bê tông hiệu Jingpin không định giá được và vào thời điểm bị cáo chiếm đoạt, số tài sản trên thuộc quyền quản lý hợp pháp của ông Võ Thành N), là phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Trần Tùng H không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo Trần Tùng H là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Trần Tùng H ngày 12/11/2018, bị Công an Phường 4, Quận 11 xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 30/01/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 5 quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân rất xấu, đó là ngày 23/3/1999, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 01 năm tù về tội «Sử dụng trái phép chất ma túy»; ngày 11/7/2000, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy»; ngày 13/7/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 5 quyết định áp dụng biện pháp đưa người vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu

duỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tùng H tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện và thu giữ lại tài sản là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản có giá trị thấp và đã được thu hồi trả chủ sở hữu); tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Trần Tùng H còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, các ông Võ Thành N, Lê Văn T đều vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra các ông Nhưong, Tài không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo hai Biên bản ghi lời khai cùng ngày 05/6/2019 của Công an Quận 6 - Bút lục từ số 42 đến số 45), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Trần Tùng H sử dụng vào việc phạm tội là 01 chiếc xe đạp màu hồng (không rõ nhãn hiệu), Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 76/PNK ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Công an Quận 6 - BL72)

Cơ quan điều tra đã xử lý trả chiếc điện thoại di động hiệu Vell-come B110E cho ông Võ Thành N; trả 01 máy cắt cầm tay hiệu Bosch GWS 060; 01 máy cưa cầm tay hiệu Bosch GKS 190; 01 máy đo Laser hiệu Hitachi SKU: MCLHX và chân máy; 01 máy đục bê tông hiệu Jingpin cho ông Lê Văn T (theo hai Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 20/6/2019 - BL69, 70), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Bị cáo Trần Tùng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Tùng H** (UC) phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
  - Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
  - Xử phạt bị cáo **Trần Tùng H** (UC) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2019.
  - Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe đạp màu hồng (không rõ nhãn hiệu).
- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Tùng H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trần Tùng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

### *Nơi nhận:*

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**